

Số: 134/KH-UBND

Đoàn Đào, ngày 03 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng thủ dân sự trên địa bàn xã Đoàn Đào giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030;

Trên cơ sở đánh giá tình hình, dự báo các nguy cơ sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và yêu cầu đảm bảo quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã; nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu sự cố, thiên tai, thảm họa, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của nhà nước và nhân dân, UBND xã Đoàn Đào ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự trên địa bàn xã Đoàn Đào giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình thế giới, khu vực

Những năm qua, khu vực và thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột vũ trang xảy ra ở nhiều nơi và có nguy cơ lan rộng; tranh chấp lãnh thổ bùng phát thành điểm nóng ở một số khu vực. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa. Bên cạnh đó, do tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, khu vực và thế giới đang phải đối mặt với những thách thức ngày càng nghiêm trọng từ biến đổi khí hậu, ảnh hưởng đến an ninh lương thực, sức khỏe cộng đồng và cơ sở hạ tầng.

2. Tình hình trong xã và thực trạng công tác phòng thủ dân sự

Trong xã, tình hình chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế và đời sống của người dân; tạo môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, xã vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức do tác động của biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan và các nguy cơ an ninh phi truyền thống. Hằng năm, thiên tai như bão, lũ, ngập úng, hạn hán gây thiệt hại về người, tài sản và ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, các nguy cơ về an ninh nguồn nước, an ninh năng lượng, an ninh mạng, ô nhiễm môi trường và dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp, đặt ra yêu cầu phải nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm

họa. Bên cạnh đó, các thách thức an ninh phi truyền thống có nguy cơ tác động sâu rộng đến ổn định xã hội và sự phát triển bền vững của xã, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng, an ninh mạng và các loại hình dịch bệnh. Do vậy, việc nâng cao khả năng dự báo, cảnh báo sớm, đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển nguồn lực và hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự (PTDS) trở thành yêu cầu cấp thiết.

Hoạt động PTDS của xã thời gian qua được triển khai đồng bộ, đạt được những kết quả nhất định, góp phần xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội ngày càng phát triển ổn định. Ngay sau khi sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã; Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 về kiện toàn Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã Đoàn Đào. Bên cạnh đó, hệ thống văn bản về PTDS tiếp tục được bổ sung và hoàn thiện, tạo thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; lực lượng PTDS của xã được quan tâm về tổ chức, trang bị, phương tiện; công trình PTDS được đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo... đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PTDS vẫn đặt ra nhiều yêu cầu cần tiếp tục quan tâm thực hiện trong thời gian tới. Trọng tâm là tiếp tục rà soát, tham gia hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về PTDS; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai, thảm họa; triển khai hiệu quả các đề án, dự án, kế hoạch PTDS phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả các loại hình sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, sự cố môi trường.

3. Đặc điểm địa hình, thời tiết, khí hậu, thủy văn

Xã Đoàn Đào nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Hưng Yên, được thành lập theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025 trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ba xã: Đoàn Đào, Minh Hoàng và Phan Sào Nam. Sau khi sáp nhập xã Đoàn Đào tổng diện tích đất tự nhiên là 2.237,32 ha, dân số 22.781 người. Phía Bắc giáp xã Hồng Quang và xã Nguyễn Trãi; phía Nam giáp xã Tiên Hoa và xã Tiên Tiến; phía Đông giáp xã Quang Hưng; phía Tây giáp xã Hoàng Hoa Thám. Địa hình tương đối bằng phẳng, sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, hiện nay đang từng bước chuyển dịch cơ cấu sản xuất công nghiệp hóa theo định hướng của Đảng và Nhà nước.

Đoàn Đào chịu ảnh hưởng khí hậu vùng nhiệt đới gió mùa, thời tiết chia thành 4 mùa rõ rệt. Lượng mưa trung bình hàng năm khoảng 1500-1600 mm;

trong đó 80-85% lượng mưa tập trung từ tháng 5 đến tháng 10, thường xuất hiện các đợt mưa lớn kèm dông, lốc, sét và gió giật mạnh. Nhiệt độ trung bình năm khoảng 23-24°C; tháng nóng nhất có thể đạt 38-40°C, trong khi những đợt rét đậm, rét hại vào mùa đông có thể làm nhiệt độ xuống dưới 10°C.

Xã Đoàn Đào có hệ thống giao thông tương đối đồng bộ, với các tuyến đường giao thông huyết mạch như QL38b, ĐT.376, ĐH.62, ĐH.82...cùng hệ thống đường trục xã, trục thôn, đường ngõ xóm và đường giao thông nội đồng cơ bản được cứng hóa, đáp ứng yêu cầu đi lại của Nhân dân, vận chuyển hàng hóa, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Tổng chiều dài mạng lưới đường giao thông trên địa bàn xã Đoàn Đào khoảng 164,81km, trong đó, đường trục xã, liên xã 19,48km, đường trục thôn, nhánh C1 trục thôn 24,22km, Đường ngõ, xóm 48,44km, đường giao thông trục chính nội đồng 72,67km.

Hệ thống thủy lợi trên địa bàn xã Đoàn Đào được đầu tư tương đối hoàn chỉnh với 14 trạm bơm (trong đó 02 trạm bơm tiêu đơn thuần; 06 trạm bơm tưới tiêu kết hợp; 06 trạm bơm tưới đơn thuần), tổng lưu lượng bơm 89.540m³/h và hệ thống kênh tưới, tiêu công trình đầu mỗi khoảng 29,5km đảm bảo tưới, tiêu cho khoảng 1.388,7ha đất sản xuất nông nghiệp. Ngoài ra còn có hệ thống cống điều tiết, kênh tiêu và các công trình thủy lợi nội đồng do địa phương quản lý, thường xuyên được duy tu, bảo dưỡng phục vụ sản xuất và phòng, chống úng ngập.

Tuy nhiên, do đặc điểm địa hình thấp trũng của vùng đồng bằng, vào mùa mưa bão một số khu vực như thôn Ngọc Trúc, thôn Ba Đông vẫn thường xảy ra úng ngập cục bộ khi có mưa lớn kéo dài, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, giao thông và đời sống của Nhân dân. Vì vậy, xã thường xuyên phối hợp với Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi Phù Cừ tổ chức vận hành các trạm bơm, nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, bảo đảm tiêu úng kịp thời và an toàn công trình.

4. Dự báo các loại hình thảm họa phải tập trung ứng phó

Trong giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo, dự báo các loại hình thảm họa có thể xảy ra phải tập trung ứng phó gồm:

a) Các loại hình thảm họa có thể xảy ra trên địa bàn xã

Thảm họa do chiến tranh, động đất, sóng thần, bão mạnh, siêu bão; ngập lụt trên diện rộng; ô nhiễm môi trường; rò rỉ chất phóng xạ; sập đổ công trình; tai nạn giao thông nghiêm trọng; cháy lớn ở các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; thảm họa, sự cố sinh học, dịch bệnh nguy hiểm trên người, tai nạn hàng không dân dụng, sự cố tràn dầu...

b) Khu vực có thể xảy ra thảm họa

Các vùng trũng thấp, khu vực chăn nuôi, các tuyến kênh mương, trạm bơm, công điều tiết nước và các công trình giao thông; các khu dân cư tập trung, chợ, trường học, trụ sở cơ quan, các cơ sở sản xuất kinh doanh và hệ thống điện, thông tin liên lạc, các nhà máy, xí nghiệp...các công trình PTDS.

c) Đánh giá thiệt hại do thảm họa gây ra

Các thảm họa do chiến tranh hoặc thiên tai, nếu xảy ra sẽ cướp đi nhiều sinh mạng, tàn phá nặng nề và gây ra những hệ quả nghiêm trọng về kinh tế, hạ tầng, môi trường, sinh thái và cần cứu trợ kịp thời...

5. Khả năng lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó các thảm họa

5.1. Khả năng về lực lượng

Xã Đoàn Đào đã kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã và các tổ xung kích tại các thôn theo phương châm **“4 tại chỗ”** (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ). Bảo đảm sẵn sàng huy động khi xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa.

Tổng lực lượng có thể huy động ban đầu khoảng 860 người, gồm:

- Cán bộ Ban Chỉ huy Quân sự xã: 6 người
- Lực lượng dân quân tự vệ: 50 người
- Cán bộ, chiến sĩ Công an xã: 30 người
- Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã: 200 người
- Lực lượng y tế: 32 người
- Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội cựu chiến binh và các tổ chức chính trị - xã hội: 500 người
- Công chức, viên chức, người lao động xã: 04 người
- Cán bộ, lãnh đạo các thôn: 21 người

5.2. Khả năng về phương tiện, trang thiết bị.

Phương tiện phục vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn xã có thể huy động để phục vụ công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã bao gồm: Đất, cát 7000,0m³; bao tải 6000 chiếc; nhà bạt cứu sinh 03 cái; xe cứu thương 01 Chiếc; phao áo cứu sinh 50 cái; phao tròn cứu sinh, phao các loại 80 cái; máy phát điện 07 cái; áo mưa chuyên dùng 3.953 cái; ca nô 21 chiếc; đèn pin CHCN 70 chiếc; Hệ thống truyền hình hội nghị 03 hội trường., xe dưới 16 chỗ 12 cái; xe ô tô chở người đến 40 chỗ 6 cái; xe ô tô tải 40 cái; xe Ben, máy xúc 30 cái...

Kế hoạch phòng thủ dân sự giai đoạn 2026-2030 xác định công tác chuẩn bị và ứng phó với nguy cơ thảm họa chiến tranh là thường xuyên, lâu dài; công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả các sự cố, thảm họa do thiên tai là thường xuyên và cấp bách.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường quản lý Nhà nước về phòng thủ dân sự, nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường và chiến tranh, nhằm bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, giữ vững ổn định kinh tế, chính trị, xã hội, bảo đảm sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2030, tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh về phòng thủ dân sự; rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản thuộc thẩm quyền của xã, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, giám sát, chỉ huy, điều hành và tổ chức ứng phó sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, kịp thời trong mọi tình huống.

- Xây dựng lực lượng phòng thủ dân sự vững mạnh, có đủ khả năng thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa; thường xuyên tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng, diễn tập nâng cao trình độ, kỹ năng cho các lực lượng tham gia phòng thủ dân sự.

- Từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, công trình phòng thủ dân sự; nâng cao khả năng huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp và Nhân dân về phòng thủ dân sự; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Chủ động phòng ngừa, giảm thiểu thiệt hại do sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh gây ra; kịp thời tổ chức ứng phó, khắc phục hậu quả, nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân, phục hồi sản xuất và các hoạt động kinh tế - xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Nhiệm vụ phòng ngừa

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; xây dựng, bổ sung và hoàn thiện hệ thống kế hoạch, phương án phòng thủ dân sự, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ.

- Chủ động điều tra cơ bản, đánh giá nguy cơ, xác định các khu vực trọng điểm, địa bàn xung yếu có nguy cơ xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa; tổ chức theo dõi, giám sát, dự báo, cảnh báo và xây dựng các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu thiệt hại.

- Xây dựng, củng cố lực lượng phòng thủ dân sự các cấp bảo đảm đủ số lượng, phù hợp cơ cấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng xử lý tình huống cho các lực lượng tham gia phòng thủ dân sự.

- Rà soát, bổ sung và thực hiện các phương án huy động nhân lực, vật lực, phương tiện, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa; quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực được giao.

- Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý, chỉ huy, điều hành, dự báo, cảnh báo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; nâng cao khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp và Nhân dân về phòng thủ dân sự; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng ngừa sự cố, thiên tai, thảm họa.

1.2. Nhiệm vụ ứng phó

- Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự; kịp thời tiếp nhận, xử lý thông tin, đánh giá tình hình, xác định cấp độ và phương án ứng phó phù hợp; tổ chức thông báo, cảnh báo, báo động đến cơ quan, đơn vị và Nhân dân.

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị và các nguồn lực cần thiết để xử lý tình huống; tổ chức sơ tán người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân.

- Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ huy, điều hành; thường xuyên cập nhật, cung cấp thông tin về diễn biến sự cố, thiên tai, thảm họa cho các cơ quan, đơn vị và Nhân dân.

- Tổ chức tiếp nhận, quản lý, phân bổ kịp thời các nguồn hỗ trợ, cứu trợ; bảo

đảm cung ứng các mặt hàng thiết yếu, ổn định thị trường tại khu vực bị ảnh hưởng.

- Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ cơ sở hạ tầng trọng yếu, tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa.

1.3. Nhiệm vụ khắc phục hậu quả

- Tổ chức đánh giá mức độ thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ, phục hồi đối với người dân, cơ sở sản xuất, công trình hạ tầng và các lĩnh vực thiết yếu.

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ, cứu trợ; triển khai các giải pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống Nhân dân và các hoạt động kinh tế - xã hội tại khu vực bị ảnh hưởng.

- Thực hiện các biện pháp vệ sinh môi trường, xử lý ô nhiễm, tiêu độc, khử trùng, phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm an toàn môi trường sống và sức khỏe cộng đồng.

- Tổ chức sửa chữa, khôi phục các công trình hạ tầng thiết yếu, công trình phòng thủ dân sự và công trình dân sinh; rà soát, bổ sung vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng thủ dân sự

2. Giải pháp chủ yếu

2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

- Tham gia và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ để đáp ứng yêu cầu phương châm “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ) và “3 sẵn sàng” (chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả). Phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng khi phối hợp tham gia ứng phó thảm họa xảy ra trên địa bàn, bảo đảm phục vụ kịp thời cho nhiệm vụ quốc phòng và ổn định đời sống Nhân dân.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong thực hiện kế hoạch.

2.2. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và toàn dân về PTDS và tình trạng khẩn cấp

- Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật; đấu tranh, làm thất bại âm mưu của thế lực phản động lợi dụng thiên tai, thảm họa kích động, lôi kéo phần tử chống đối Đảng, Nhà nước gây khó khăn cho thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền và lực lượng vũ trang.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng thủ dân sự; tăng cường ứng dụng công nghệ số, nền tảng truyền thông số trong công tác tuyên truyền, cảnh báo và hướng dẫn người dân phòng ngừa, ứng phó sự cố, thiên tai, thảm họa. Quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc tuyên truyền về phòng thủ dân sự.

2.3. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả công tác phòng thủ dân sự.

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, phù hợp với tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, đáp ứng thực tiễn.

- Hoàn thiện cơ chế chỉ đạo, chỉ huy của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã; quản lý, khai thác các công trình và cơ chế bảo đảm, sử dụng ngân sách cho đầu tư phát triển, mua sắm trang bị phương tiện, vật tư, xây dựng các công trình phòng thủ dân sự. Thực hiện nghiêm cơ chế, chính sách về cứu trợ, phục hồi và tái thiết sau thiên tai, thảm họa; khuyến khích, động viên, khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức tham gia công tác phòng thủ dân sự.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, phối hợp lực lượng, phương tiện, hàng viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, nguồn lực từ Nhân dân và cộng đồng.

- Phát huy vai trò và huy động nguồn lực từ nhân dân; tăng cường xã hội hóa các dịch vụ công và khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, có các chính sách, biện pháp bảo vệ, hỗ trợ các đối tượng bị thiệt hại do thảm họa. Ưu tiên các khu vực thường xuyên chịu tác động của thảm họa và đối tượng dễ bị tổn thương.

2.4. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với nâng cao năng lực phòng thủ dân sự

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường khả năng phòng thủ dân sự từ thời bình và kịp thời điều chỉnh khi có thiên tai, thảm họa, dịch

bệnh, chiến tranh.

- Ưu tiên nguồn lực đảm bảo quốc phòng, an ninh trong điều kiện thời bình và sẵn sàng điều chỉnh để duy trì hoạt động sản xuất và các hoạt động thiết của đời sống xã hội khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, chiến tranh.

- Quy hoạch xây dựng, quản lý chặt chẽ hệ thống công trình phát triển kinh tế - xã hội mang tính lưỡng dụng, sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống, ưu tiên các khu vực có nguy cơ cao.

2.5. Tổ chức diễn tập các phương án, kế hoạch ứng phó để nâng cao trình độ, khả năng thực hiện nhiệm vụ cho các lực lượng phòng thủ dân sự và nhân dân

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó, khắc phục các tình huống sự cố, thiên tai, thảm họa bảo đảm chặt chẽ, phù hợp sát thực tế.

- Tập trung huấn luyện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, lực lượng làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự, gắn với vận động đông đảo quần chúng nhân dân tham gia để nâng cao năng lực hoạt động phòng thủ dân sự cho các lực lượng; lồng ghép nội dung huấn luyện phòng thủ dân sự trong chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh chính khóa cho học sinh, sinh viên theo quy định.

- Tổ chức diễn tập theo các phương án, tập trung vào các phương án có nhiều khả năng xảy ra; huy động, phối hợp nhiều cấp, nhiều lực lượng để cứu hộ, sơ tán, phòng, tránh thảm họa; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho diễn tập, chú trọng đưa trang thiết bị, phương tiện hiện đại, mới vào huấn luyện, diễn tập.

2.6. Nâng cao năng lực chỉ huy, điều hành và bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự

- Quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả Tổng đài 112 để tiếp nhận thông tin về sự cố, thiên tai, thảm họa, các nguy cơ xảy ra và yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân; kịp thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó, khắc phục các tình huống; báo cáo, đề xuất tinh tăng cường lực lượng, phương tiện trong trường hợp sự cố, thiên tai, thảm họa vượt quá khả năng ứng phó của xã.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phản tử xấu lợi dụng sự cố, thiên tai, thảm họa để tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá Đảng, Nhà nước gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống chiến tranh điện tử, phá hoại môi trường thông tin; đối phó hành vi can thiệp bất hợp pháp hoạt động kinh tế.

2.7. Tích cực mở rộng hợp tác, tranh thủ nguồn lực bên ngoài nâng cao năng lực phòng thủ dân sự

- Tăng cường hợp tác cùng các tổ chức trong phòng ngừa, ứng phó, khắc

phục sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, phòng chống biến đổi khí hậu;

- Cử cán bộ nhân viên đi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ; tích cực trao đổi thông tin về dự báo, cảnh báo thiên tai, thảm họa.

2.8. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động phòng thủ dân sự

- Làm tốt công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất, đặc biệt là tại các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định.

- Sau mỗi sự cố, thiên tai, thảm họa, các cơ quan, đơn vị tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá những hạn chế, bất cập trong công tác chỉ huy, điều hành và tổ chức thực hiện; kịp thời đề ra biện pháp khắc phục, nhân rộng những mô hình, cách làm hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng hoạt động phòng thủ dân sự.

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm phương tiện, trang bị

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị phòng thủ dân sự, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra.

- Trang thiết bị trung tâm điều hành về dự báo, cảnh báo, thông báo, báo động và trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa: Các phòng, ban, ngành cấp xã triển khai thực hiện theo kế hoạch phòng thủ dân sự theo cấp mình.

- Việc huy động, trưng dụng phương tiện, trang bị, vật tư phòng thủ dân sự của tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm ngân sách hoạt động

Kinh phí bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã

Tham mưu, giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo các phòng, ban, ngành thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự xã cụ thể như sau:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng thủ dân sự; các kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc

phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng thủ dân sự cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân; tổ chức huấn luyện, tập huấn, diễn tập và bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho các lực lượng theo quy định.

- Tham mưu cho UBND xã huy động, điều phối lực lượng, phương tiện khi xảy ra tình huống vượt quá khả năng ứng phó của chính quyền địa phương;

- Điều phối lực lượng, phương tiện, vật chất, ngân sách phục vụ công tác phòng thủ dân sự.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Xây dựng kế hoạch, điều động lực lượng, phương tiện của Ban Chỉ huy Quân sự xã thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; phối hợp với các phòng, ban, ngành tổ chức sơ tán người, tài sản của Nhà nước, nhân dân ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng do sự cố, thảm họa khi có sự cố xảy ra.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự giai đoạn 2026-2030.

3. Công an xã

Chủ trì tham mưu giúp UBND xã trong việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung kế hoạch ứng phó thảm họa cháy lớn ở các khu công nghiệp, khu dân cư;

- Chủ trì, phối hợp với phòng, ban, ngành thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Tổ chức diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ hiện trường, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa; phòng, chống khủng bố, phá hoại, chiến tranh mạng, tấn công mạng, tin giả, thông tin xấu và các hành vi lợi dụng tình hình thảm họa để gây rối, kích động.

- Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; kịp thời phát hiện, yêu cầu khắc phục các tồn tại, vi phạm; xử lý nghiêm các trường hợp không bảo đảm điều kiện an toàn theo quy định của pháp luật.

4. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã về công tác phòng, chống thiên tai.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự trên địa bàn xã; xây dựng, rà soát, bổ sung kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa phù hợp với tình hình địa phương.

- Tham mưu giúp UBND xã kiện toàn lực lượng phòng thủ dân sự; chủ động huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nguồn lực theo thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn trong xử lý các tình huống xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự theo quy định; tham mưu thành lập quỹ phòng thủ dân sự cấp xã và ban hành quy chế quản lý, sử dụng quỹ.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng, chống thiên tai chuyên trách, kiêm nhiệm, hướng dẫn chuyên môn về diễn tập phòng chống thiên tai thuộc quyền.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ lực lượng, phương tiện, nguồn lực khi vượt quá khả năng xử lý của xã.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng thủ dân sự, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ và nhân dân trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

6. Các phòng, ngành, đoàn thể, các thôn trong xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức triển khai công tác phòng thủ dân sự trong phạm vi quản lý, tập trung vào các nội dung:

- Tổ chức theo dõi, giám sát, dự báo, cảnh báo; kịp thời tổng hợp, báo cáo tình hình sự cố, thiên tai, thảm họa theo ngành, lĩnh vực;

- Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện để phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, lĩnh vực.

- Tuyên truyền, huấn luyện, tập huấn, diễn tập; nâng cao năng lực cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm;

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực phòng thủ dân sự.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan, tham gia triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự, phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn

dân tộc trong thực hiện và giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự.

Để chủ động trong công tác phòng thủ dân sự giai đoạn 2026-2030. UBND xã yêu cầu các phòng, ngành, đoàn thể, các thôn, đơn vị liên quan triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã (qua phòng Kinh tế xã) để tổng hợp, tham mưu xem xét, chỉ đạo giải quyết

Phòng Kinh tế xã có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã theo quy định./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh (để b/c);
- BCH Phòng thủ dân sự tỉnh (để b/c)
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- BCH Phòng thủ dân sự xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Nguyễn Văn An